

Ngọc Hôi, ngày 23 tháng 03 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15/3/2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 128/2022/TLST- DS ngày 15 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Đông Á. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh T- Chủ tịch Hội đồng quản trị. Địa chỉ trụ sở chính: 130 Phan Đăng Lưu, phường 3, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn T- Quyền Giám đốc Ngân hàng TMCP Đông Á - Chi nhánh Kon Tum. Theo Giấy ủy quyền số 215/QĐ- DAB-PC ngày 26 tháng 01 năm 2022 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Đông Á.

Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu S- Nhân viên Ngân hàng TMCP Đông Á- Chi nhánh Kon Tum. Theo Giấy ủy quyền số 31/QĐ- DAB-KT ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Giám đốc Ngân hàng TMCP Đông Á- chi nhánh Kon Tum.

- **Bị đơn:** Anh Thao T, sinh năm 1989 và chị Y C, sinh năm 1994.

Cùng địa chỉ: Thôn Đăk Wang, xã Sa L, huyện Ngọc Hôi, tỉnh Kon Tum.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Ông A D, sinh năm 1973 và bà Y M, sinh năm 1976.

Cùng địa chỉ: Thôn Đăk Wang, xã Sa L, huyện Ngọc Hôi, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ, phương thức trả nợ:

Ngân hàng TMCP Đông Á rút một phần yêu cầu khởi kiện vì lý do anh Thao T và chị Y C đã trả được số tiền 92.270.000đ (*Chín mươi hai triệu hai trăm bảy mươi ngàn đồng*), trong đó tiền gốc vay là 73.000.000đồng và tiền lãi phát sinh là 19.270.000đồng.

Tính đến ngày 15/3/2023 anh Thao T và chị Y C còn nợ Ngân hàng TMCP Đông Á tổng số tiền 402. 036.910 đồng (*Bốn trăm linh hai triệu không trăm ba mươi sáu ngàn chín trăm mười ngàn đồng*), trong đó tiền gốc vay là 297.000.000đồng (*Hai trăm chín mươi bảy triệu đồng*) và tiền lãi phát sinh là 105.036.910 đồng (*Một trăm linh năm triệu không trăm ba mươi sáu ngàn chín trăm mười đồng*).

Anh Thao T và chị Y C có nghĩa vụ trả cho TMCP Đông Á toàn bộ số tiền còn nợ nêu trên và số tiền lãi phát sinh kể từ ngày 16/3/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ, theo hợp đồng tín dụng ngắn hạn số N.0232/120 ngày 08/7/2021 được ký kết giữa anh Thao T và chị Y C với Ngân hàng TMCP Đông Á- Chi nhánh Kon Tum.

Số tiền 402. 036.910 đồng (*Bốn trăm linh hai triệu không trăm ba mươi sáu ngàn chín trăm mười ngàn đồng*), anh Thao T và chị Y C trả thành hai lần cụ thể:

Lần thứ nhất trả số tiền 100.000.000đồng (*Một trăm triệu đồng*). Trả vào ngày 15/5/2023.

Lần thứ hai trả số tiền 302.036.910 đồng (*Ba trăm linh hai triệu không trăm ba mươi sáu ngàn chín trăm mười ngàn đồng*), trả vào ngày 15/9/2023.

Trong trường hợp khi đến hạn, anh Thao T và chị Y C không trả đúng hoặc trả đủ tổng số tiền còn nợ nêu trên cho TMCP Đông Á thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số N.0049/TC19, ngày 19/4/2019 được ký kết giữa ông A D và bà Y M với Ngân hàng TMCP Đông Á- Chi nhánh Kon Tum để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Cụ thể là toàn bộ quyền sử dụng đất tại Quyền sử dụng đất tại thửa đất 57 và 58, tờ bản đồ số 17. Địa chỉ thửa đất: Thôn Đăk Wang, xã Sa Loong, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM585865 cấp cho ông A D và bà Y M, cấp ngày 11/01/2019.

Số tiền bán đấu giá toàn bộ tài sản nêu trên được trừ vào số tiền anh Thao T và chị Y C phải trả cho Ngân hàng. Trường hợp số tiền bán đấu giá toàn bộ tài sản không đủ để trả nợ thì anh Thao T và chị Y C sẽ có trách nhiệm tiếp tục trả cho Ngân hàng. Trường hợp số tiền bán đấu giá toàn bộ tài sản nhiều hơn số tiền mà anh Thao T và chị Y C nợ của Ngân hàng, thì anh Thao T và chị Y C được nhận số tiền còn dư đó.

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tài sản:

Anh Thao T và chị Y C có nghĩa vụ trả lại cho Ngân hàng TMCP Đông Á - Chi nhánh Kon Tum số tiền 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Thời hạn trả khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (ngày 23/3/2023).

Kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật và Ngân hàng TMCP Đông Á - Chi nhánh Kon Tum có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Thao T và chị Y C chậm trả lại số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ nêu trên cho Ngân hàng thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất 10% năm tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

- Về áp phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ Khoản 3 Điều 144, khoản 1; 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, khoản 2, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và mục A phần II Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14.

Anh Thao T và chị Y C phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 10.081.476 đồng(*Mười triệu không trăm tám mươi một ngàn bốn trăm bảy sáu đồng*).

Ngân hàng TMCP Đông Á không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng TMCP Đông Á toàn bộ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.107.000đ (*Mười một triệu một trăm linh bảy ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0002894, ngày 15/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Phụng

